

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ GIA NGHĨA
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2019/HNGĐ - ST

Ngày 17/7/2019

*“V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi
con”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GIA NGHĨA, TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Giang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Ất và bà Đỗ Thị Mau.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huệ - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn xuân Thông - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 17 tháng 7 năm 2019, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa xét xử sơ thẩm bút lục vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 23/2018/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2018 về việc *“Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2019/QĐXX-ST ngày 10 tháng 6 năm 2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị L, sinh năm: 1979.

Địa chỉ: Tổ 2, phường T, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

Bị đơn: Anh Nguyễn Ngọc Ng; sinh năm: 1976.

Địa chỉ: Tổ 2, phường T, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

Đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Đỗ Thị L trình bày:

Năm 2005 chị Đỗ Thị L kết hôn với anh Nguyễn Ngọc Ng tại UBND xã Cusuê, huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk. Trong quá chung sống mâu thuẫn là do hai vợ chồng anh chị thường xuyên bất đồng về quan điểm sống cũng như làm ăn kinh tế. Nhận thấy mục đích hôn nhân không đạt được; vì vậy, chị L xin được ly hôn với anh Ng.

Về con chung: Trong quá trình chung sống anh chị có 02 con chung là Nguyễn Đỗ An Khánh, sinh ngày 27 tháng 12 năm 2007 và Nguyễn Đỗ Nhật Nam sinh ngày 02/12/2012 chị L yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung và yêu cầu anh Ng cấp dưỡng nuôi con, mức cấp dưỡng 3.000.000đ/1cháu/1tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Về tài sản và công nợ chung: Chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, anh Nguyễn Ngọc Ng trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Ngọc Ng thừa nhận những lời trình bày của chị L là đúng sự thật. Vợ chồng anh chung sống và đăng ký kết hôn hoàn toàn tự nguyện, được hai bên gia đình tổ chức đám cưới theo phong tục. Hai vợ chồng chung sống với nhau hạnh phúc nhưng đến nay hai vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn, nhưng xét mâu thuẫn có thể tự giải quyết được. Nay chị L làm đơn yêu cầu ly hôn với anh, anh Ng mong muốn cùng nhau giải quyết mâu thuẫn để về đoàn tụ cùng nuôi dạy con chung, nếu chị L cương quyết thì anh Ng yêu cầu giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về con chung, cấp dưỡng: Nếu ly hôn thì anh Ng tùy thuộc vào ý kiến của con có mong muốn ở với ai thì người đó nuôi. Nếu các con ở với anh Ng thì anh Ng nuôi con và không yêu cầu chị L cấp dưỡng nuôi con chung. Nếu chị L nuôi 02 con chung thì anh Ng chỉ đồng ý cấp dưỡng 3.000.000đ/2cháu/1tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Thời gian bắt đầu cấp dưỡng kể từ ngày Bản án có hiệu lực, thực hiện vào ngày 10 hàng tháng.

Về tài sản và công nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên Tòa chị Đỗ Thị L có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt lần 2; Hội đồng xét xử căn cứ Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt anh Ng và chị L.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký tòa án đều tuân thủ đúng các quy định của pháp luật Tố tụng dân sự.

Quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, 82, 83, 84, 85 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Đỗ Thị L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Yêu cầu về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” là tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án, quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn cư trú tại Tổ 2, phường T, thị xã Gia Nghĩa nên căn cứ điểm a khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự yêu cầu trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa.

[2] Về yêu cầu của đương sự:

Hội đồng xét xử nhận thấy: Năm 2005 chị L kết hôn với anh Nguyễn Ngọc Ng tại UBND xã Cursuê, huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk theo đúng quy định của Luật hôn nhân và gia đình, là hôn nhân hợp pháp và được pháp luật bảo vệ. Trong quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do bất đồng về quan điểm sống, không có tiếng nói chung làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng

trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Điều này phù hợp với kết quả xác minh của Tòa án tại nơi cư trú và chính quyền địa phương. Vì vậy, yêu cầu của chị L xin được ly hôn là có căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

“1. Khi vợ hoặc chồng yêu cầu ly hôn mà hòa giải tại Tòa án không thành thì Tòa án giải quyết cho ly hôn nếu có căn cứ về việc vợ, chồng có hành vi bạo lực gia đình hoặc vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được.”...

[3] Xét yêu cầu của nguyên đơn được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung và nguyện vọng của 02 cháu mong muốn được ở với mẹ; vì vậy, yêu cầu được trực tiếp nuôi 02 con chung là có căn cứ cần chấp nhận.

[4] Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Nguyên đơn và bị đơn thỏa thuận mức cấp dưỡng 1.500.000đ/1cháu/1tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Thời gian bắt đầu cấp dưỡng kể từ ngày Bản án có hiệu lực, thực hiện vào ngày 10 hàng tháng. Xét thấy, sự thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện và không trái quy định của pháp luật nên cần công nhận sự thỏa thuận này.

[5] Về tài sản chung: Nguyên đơn chị Đỗ Thị L không yêu cầu toà án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Chị Đỗ Thị L phải nộp tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, anh Nguyễn Ngọc Ng phải nộp tiền án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; Điều 212; Điều 228; Điều 238 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, 82, 83, 84 và 85 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đỗ Thị L về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thị L được ly hôn với anh Nguyễn Ngọc Ng.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật, giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 30/KH-TP ngày 11/11/2005 do UBND xã Cusuê, huyện Cư M’gar, tỉnh Đắk Lắk cấp cho anh Nguyễn Ngọc Ng và chị Đỗ Thị L không còn giá trị pháp lý.

1.2. Về con chung: Giao 02 con chung là Nguyễn Đỗ An Khánh, sinh ngày 27 tháng 12 năm 2007 và Nguyễn Đỗ Nhật Nam sinh ngày 02/12/2012 cho chị Đỗ Thị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi đủ 18 tuổi.

Quyền, nghĩa vụ của cha mẹ và con sau khi ly hôn: Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn được áp dụng theo quy định tại các Điều 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

1.3. Về cấp dưỡng:

Công nhận sự thỏa thuận về mức cấp dưỡng như sau: Anh Ng cấp dưỡng nuôi con, mức cấp dưỡng 1.500.000đ/1cháu/1tháng (một triệu năm trăm nghìn đồng) cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Thời gian bắt đầu cấp dưỡng kể từ ngày Bản án có hiệu lực, thực hiện vào ngày 10 hàng tháng.

Mức cấp dưỡng có thể thay đổi hoặc nghĩa vụ cấp dưỡng chấm dứt theo quy định tại khoản 2 Điều 117 và Điều 118 của Luật hôn nhân và gia đình.

2. Về án phí: Chị Đỗ Thị L phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được khấu trừ vào 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000079 ngày 12/12/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông, anh Nguyễn Ngọc Ng phải nộp 150.000 (một trăm năm mươi nghìn đồng) đồng tiền phí cấp dưỡng nuôi con tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND TX Gia Nghĩa;
- CCTHA DS TX Gia Nghĩa;
- UBND phường Nghĩa Đức;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Giang